|  |  |
| --- | --- |
|  **ĐỀ 3** | **ĐỀ THI CUỐI KỲ II****Môn: Ngữ Văn 8****Sách: Kết nối tri thức****Năm học: 2024 - 2025***Thời gian: 90 phút* |

**I. VĂN – TIẾNG VIỆT: (4,0 điểm)**

Câu 1: (2 điểm) Đọc kỹ đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*“Ngọc không mài, không thành đồ vật; người không học không biết rõ đạo”. Đạo là lẽ đối xử hằng ngày giữa mọi người. Kẻ đi học là học điều ấy.*

 (Ngữ văn 8 – Tập hai)

a. Đoạn trích trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai? (1 điểm)

b. Trong văn bản tác giả đã nêu khái quát mục đích chân chính của việc học. Vậy mục đích đó là gì? (1 điểm)

Câu 2: (2 điểm)

Xác định các câu nghi vấn và nêu chức năng của chúng trong các đoạn trích sau:

a. *Một người nhịn ăn để tiền lại làm ma, bởi không muốn liên lụy đến hàng xóm, láng giềng… Con người đáng kính ấy bây giờ cũng theo gót Binh Tư để có ăn ư?*

 (Lão Hạc - Nam Cao)

b. *Một hôm, cô tôi gọi tôi đến bên, cười hỏi:*

*- Hồng! Mày có muốn vào Thanh Hoá chơi với mẹ mày không?*

 (Trong lòng mẹ - Nguyên Hồng)

**II. TẬP LÀM VĂN: (6,0 điểm)**

Môi trường đang bị ô nhiễm nặng nề, đây là vấn đề đang được xã hội quan tâm.

Em hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của bản thân về tình trạng ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_HẾT\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KỲ II**

**MÔN: Ngữ văn – Lớp 8**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Thang điểm** |
|  | **I. Văn – Tiếng việt**  |  |
| Câu 1:Câu 2:  | a. Đoạn trích trên trích trong văn bản: Bàn luận về phép học. - Tác giả: Nguyễn Thiếp b. Mục đích chân chính của việc học:- Học để biết rõ đạo, để làm người có đạo đức, có tri thức, góp phần làm hưng thịnh đất nước, chứ không phải học để cầu danh lợi. a. Câu nghi vấn: *Con người đáng kính ấy bây giờ cũng theo gót Binh Tư để có ăn ư?*Chức năng: bộc lộ cảm xúc.b. Câu nghi vấn: “*Mày có muốn vào Thanh Hoá chơi với mẹ mày không*?”. Chức năng: dùng để hỏi. | 0.5 điểm0.5 điểm1 điểm0.5 điểm0.5 điểm0.5 điểm0.5 điểm |
|  | **II. Làm văn** |  |
|  | ***Mở bài:*** - Nêu vấn đề nghị luận: ô nhiễm môi trường, một vấn đề đang được xã hội đặc biệt quan tâm.- Nêu khái quát suy nghĩ của bản thân về tình trạng ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay. ***Thân bài:*** \* Tầm quan trọng của môi trường đối với đời sống con người:- Duy trì sự sống cho con người và muôn vật.- Cung cấp nhiều tài nguyên quý giá, phục vụ cho đời sống con người...\* Thực trạng môi trường hiện nay: - Ô nhiễm nguồn không khí:- Ô nhiễm nguồn nước: - Ô nhiễm nguồn đất: - Ô nhiễm về âm thanh, ánh sáng, …tại các đô thị lớn...(Học sinh lập luận và dẫn chứng để làm sáng tỏ những thực trạng trên)\* Nguyên nhân:- Nhận thức của con người về ô nhiễm môi trường còn rất hạn chế…- Vì lợi nhuận kinh tế trước mắt mà các công ty, nhà máy xí nghiệp đã bất chấp luật pháp, thải ra môi trường nước thải, rác thải công nghiệp chưa qua xử lí, không phân huỷ được,…- Nhà nước, các công ty thiếu hoặc chưa đầu tư vào việc xử lý vệ sinh môi trường…- Pháp luật chưa xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường - Ý thức của con người tôn trọng luật pháp bảo vệ môi trường còn thấp.**\* Hậu quả:**- Môi trường sống không an toàn, thiên tai, dịch bệnh gia tăng, - Ảnh hưởng nghiêm trọng đến tài sản, sức khoẻ, sinh mạng con người…(Học sinh nêu dẫn chứng cụ thể).\* Giải pháp:- Giáo dục, tuyên truyền ý thức, trách nhiệm của con người về bảo vệ môi trường.- Hệ thống pháp lí, chế tài nghiêm minh để xử phạt thích đáng cho các cá nhân và tổ chức vi phạm.- Vận dụng, nhân rộng mô hình của các tỉnh, thành, quốc gia… thực hiện môi trường xanh – sạch – đẹp.\* Liên hệ: hành động của bản thân trong việc bảo vệ môi trường.***Kết bài:***- Khẳng định vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của môi trường đối với sự tồn vong của nhân loại. - Lời kêu gọi bảo vệ môi trường.**\* Biểu điểm bài Làm văn:*** Đáp ứng đủ các yêu cầu của đề; bố cục đủ 3 phần; diễn đạt trong sáng, mạch lạc; hệ thống luận điểm hợp lý; dẫn chứng tiêu biểu; lập luận chặt chẽ, thuyết phục, bài làm sáng tạo kết hợp với yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm. Liên hệ bản thân tốt.
* Đáp ứng tương đối đầy đủ các yêu cầu của đề, còn mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.
* Đáp ứng được 2/3 các yêu cầu trên.
* Đáp ứng được nửa các yêu cầu của đề.
* Nội dung sơ sài, diễn đạt yếu.
* Hoàn toàn lạc đề.
 | 1 điểm0.5 điểm1 điểm0.5 điểm1 điểm0.5 điểm0.5 điểm1 điểm6 điểm5 điểm4 điểm3 điểm1- 2 điểm0 điểm |